

Bản án số: 21/2020/HSPT

Ngày: 10/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết

Các thẩm phán:

Bà Lê Hồng Hương

Bà Đinh Thị Kiều Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Minh – Thư ký Tòa án tỉnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 402/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Minh Ch, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Minh Ch đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2019/HSST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

Bị cáo kháng cáo:

PHẠM MINH CH (tên gọi khác không), sinh năm 1973 tại Nghệ An; nơi cư trú: tổ X, ấp Y, xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Phạm Minh Ch1, sinh năm 1939 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1944; Vợ tên Kiều Thị H, sinh năm 1978 và 03 con chung, lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; bắt tạm giam ngày 27/12/2018; Trả tự do, cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 29/01/2019, Bị cáo tại ngoại, có mặt.

(Trong vụ án còn có bị hại ông Văn H1 và ông Trần Thanh V nhưng không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Minh Ch là người lao động tự do tại huyện X2, tỉnh Đồng Nai, bị cáo không có mối quan hệ quen biết với các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn thành phố Long Khánh. Vào tháng 8/2018, thông qua người giới thiệu là ông Lê Quang Qu trú tại tỉnh Bình Thuận, ông H1 và ông V hẹn gặp bị cáo Phạm Minh Ch tại thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận để thỏa thuận việc lo giảm án cho con trai của hai ông. Tại đây bị cáo Phạm Minh Ch nói mình có mối quan hệ quen biết với các Cơ quan tiến hành tố tụng ở thành phố Long Khánh và lo giảm án cho con của hai ông. Bị cáo Ch yêu cầu mỗi người đưa 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) để bị cáo lo giúp giảm án và 10.000.000

đồng (mười triệu đồng) làm chi phí đi lại cho bị cáo Ch. Do tin tưởng, ông H1 và ông V đã lần lượt giao tiền cho bị cáo Phạm Minh Ch như sau:

- Ngày 13/8/2018, tại quán cà phê ở thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận, ông H1 đưa cho bị cáo Ch 10.000.000 đồng (mười triệu đồng); Ông V đưa cho bị cáo Ch 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Sau đó, nghĩ ông V có mối quan hệ quen biết với ông Qu nên bị cáo Phạm Minh Ch đã trả lại cho ông V 10.000.000 đồng.

- Ngày 17/8/2018, tại quán cà phê ở thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai ông H1 cùng bà Nguyễn Thị H1, trú tại tỉnh Bình Thuận gặp và đưa cho bị cáo Ch 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

- Ngày 07/9/2018, ông H1 từ Quỹ tín dụng H2, tỉnh Bình Thuận chuyển 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) vào số tài khoản 67910000129160 của bị cáo Phạm Minh Ch mở tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Biên Hòa.

- Ngày 16/8/2018, ông V từ Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn H2, tỉnh Bình Thuận chuyển 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) vào số tài khoản 67910000129160 của bị cáo Ch tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Biên Hòa.

Số tiền bị cáo Ch đã nhận của ông H1 là 90.000.000 đồng và nhận của ông V là 80.000.000đ, tổng cộng 170.000.000 đồng

Sau khi nhận tiền, bị cáo Phạm Minh Ch sử dụng vào mục đích cá nhân. Sau đó ông H1 và ông V biết mình đã bị lừa nên tố cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh. Quá trình điều tra, bị cáo Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời hoàn trả tiền cho người bị hại.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/2019/HSST ngày 23/10/2019 và Thông báo sửa chữa bổ sung bản án số 39/2019/TB-TA ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Ch phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian bắt tạm giam 01 (một) tháng 02 (hai) ngày, từ ngày 27/12/2018 đến ngày 29/01/2019.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng và án phí theo luật định.

- Ngày 04/11/2019, bị cáo Phạm Minh Ch có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Lý do: bị cáo đã khắc phục hậu quả, nhân thân tốt, cha ruột và cha vợ là người có công với cách mạng, là lao động chính trong gia đình, vợ bị liệt năm một chỗ, cha mẹ già yếu.

- *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa:* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ch thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã tuyên. Hành vi của bị cáo Phạm Minh Ch gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Phạm Minh Ch về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án

tiền sự; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết mới đó là: Ông Phạm Minh Ch1 - Cha ruột của bị cáo đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì; bà Hoàng Thị L (mẹ ruột bị cáo) là người khuyết tật mức độ đặc biệt nặng, đang hưởng trợ cấp xã hội; Bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi cha mẹ và vợ con, gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của UBND xã Xuân Bắc huyện X2, tỉnh Đồng Nai. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ch, tuyên phạt bị cáo Phạm Minh Ch 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Minh Ch làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Minh Ch về việc đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo:

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Minh Ch thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Thê hiện vào khoảng tháng 8/2018, thông qua sự giới thiệu của ông Lê Quang Qu, bị cáo Phạm Minh Ch đã gặp ông Văn H1 và ông Trần Thanh V và nói mình có quen biết với cơ quan tố tụng tại thành phố Long Khánh và hứa lo giảm án tù cho con của hai ông. Do tin tưởng bị cáo Phạm Minh Ch, ông H1 đã giao số tiền 90.000.000đ và Ông V đã giao số tiền 80.000.000đ cho bị cáo Ch. Sau khi nhận số tiền 170.000.000 đồng, bị cáo Phạm Minh Ch sử dụng vào mục đích cá nhân. Sau đó ông H1 và ông V biết mình đã bị lừa nên tố cáo Phạm Minh Ch đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh.

- Với hành vi phạm tội như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Minh Ch tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính Ch, hành vi phạm tội và tuyên phạt bị cáo Ch mức án 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết mới đó là: Cha ruột của bị cáo là Ông Phạm Minh Ch1 có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì; mẹ ruột của bị cáo là bà Hoàng Thị L là người khuyết tật mức độ *đặc biệt nặng* đang hưởng trợ cấp xã hội (có giấy chứng nhận); vợ bị cáo bị bệnh nặng không lao động được (đang điều trị thoái hóa đốt sống); Bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi cha, mẹ và vợ con; gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của UBND xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai. Xét thấy, bị cáo Ch không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ đó là: Bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại khác phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy không cần thiết bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao về địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Ch được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điều **357** Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh Ch, sửa bản án sơ thẩm số 93/2019/HSST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Phạm Minh Ch.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm **b**, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Phạm Minh Ch cho Ủy ban nhân dân xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Phạm Minh Ch thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. *Về án phí:* Bị cáo Phạm Minh Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai,
- VKSND thành phố Long Khánh;
- TAND thành phố Long Khánh;
- Công an thành phố Long Khánh;
- Chi cục THA DS thành phố Long Khánh;
- Phòng PV27, Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên và đóng dấu)
Bùi Kim Rết**